

CÔNG TY TNHH MERALDA VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MERALDA VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MERALDA VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MERALDA VIET NAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0108887098

3. Ngày thành lập: 05/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 65 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
2.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất chất tẩy rửa (không hoạt động tại trụ sở). Sản xuất nước hoa, mỹ phẩm và hoá mỹ phẩm (trừ sản xuất hoá chất cơ bản tại trụ sở)	2023
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý; Môi giới	4610
4.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác. Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế. Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh. Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh. Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện. Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự. Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao. Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu. (trừ bán buôn hóa chất).	4649
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất tẩy rửa, hoá chất, hương liệu, nguyên liệu ngành hoá mỹ phẩm và thực phẩm chức năng (trừ hoá chất sử dụng trong nông nghiệp và hoá chất có tính độc hại mạnh).	4669
7.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
8.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vải trong các cửa hàng chuyên doanh	4751

9.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh và thực phẩm chức năng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
10.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá)	4791
11.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, nhà nghỉ du lịch, nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5510
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
14.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: Dịch vụ phục vụ đồ uống không cồn; Dịch vụ phục vụ đồ uống có cồn. (trừ quầy bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
16.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: Dịch vụ nghiên cứu thị trường	7320
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động thiết kế chuyên dụng: thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giày, đồ trang sức, đồ đạc (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	7410
19.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn phong cách thời trang	7490
20.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị phục vụ cho thẩm mỹ, công nghệ làm đẹp.	7730
21.	Đại lý du lịch	7911
22.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ và cam kết không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh tại trụ sở)	8230
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299

25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy xăm, phun, thêu trên da, massage, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm)	8559
26.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động xăm, phun, thêu trên da (không sử dụng thuốc gây tê dạng tiêm)	8699
27.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình) (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh kể từ khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và phải bảo đảm đáp ứng các điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động)	9610(Chính)
28.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu Chi tiết: Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ. Cắt, tỉa và cạo râu. Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm	9631
29.	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chăm sóc da mặt (Trừ hoạt động gây chảy máu).	9639

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN THU TRANG	Số 65 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	490.000.000	49,000	013160644	
2	ĐẶNG THỊ LIỄU	Số 65 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	510.000.000	51,000	010325096	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG THỊ LIỄU

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/05/1961

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 010325096

Ngày cấp: 19/01/2008

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 65 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 65 Yên Phụ, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội